

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 282/2023/HSST
Ngày: 28/12/2023*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Bích Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Vĩ

2. Ông Nguyễn Văn Tuấn

T. ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Ngân - T. ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Ông Đào Xuân Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 247/2023/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 287/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN XUÂN D, sinh năm 1999

Nơi đăng ký hộ khẩu Thường trú và nơi cư trú: Khu 4, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến D, con bà Nguyễn Thị X; Vợ: Lê Thị Cẩm L; Con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2023).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

1. Chị Lữ Thị Thu T. - sinh ngày 21/8/2006 (đã chết ngày 10/12/2022)

Hộ khẩu Thường trú: Bản P, xã T, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật của chị T.:

1. Ông Lữ Văn H. - sinh năm 1987 (bố chị T.)

2. Bà **Lô Thị H.** - sinh năm 1989 (mẹ chị T.)

Đều trú tại: Bản P, xã T, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị **Sầm Thị Ngọc V.** - sinh ngày 22/01/2007

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật của chị V:

1. Ông **Sầm Văn S.** - sinh năm 1986 (bố chị V)

2. Bà **Lương Thị L** - sinh năm 1987 (mẹ chị V)

Đều trú tại: Thôn B, xã T, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị **Đinh Thị Thanh D.** - sinh ngày 19/9/2006

Nơi cư trú: Bản P, xã T, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật của chị D.:

1. Ông **Đinh Văn S**- sinh năm 1974 (bố chị D)

2. Bà **Hà Thị L** - sinh năm 1981 (mẹ chị D)

Đều trú tại: Bản P, xã T, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

4. Chị **Sầm Thị Kim T.** - sinh ngày 15/12/2006

Nơi cư trú: Xóm Trung Sơn, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật của chị T.:

1. Ông **Sầm Văn Cường** - sinh năm 1980 (bố chị T.)

2. Bà **Hà Thị Lan** - sinh năm 1985 (mẹ chị T.)

Đều trú tại: Xóm S, xã N, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

Bị đơn dân sự:

Công ty TNHH N.T.

Địa chỉ trụ sở: Khu 4, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Do ông Lê Quang T - Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH N.T.:

Ông **Nguyễn Trung H.** - sinh năm 1986

Trú tại: Khu 4, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ

(theo Giấy ủy quyền ngày 19/12/2023)

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty Vận tải D.

Địa chỉ trụ sở: Khu 2, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội
Do ông Chu Văn S - Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật.
Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Vận tải D.:
Ông **Nguyễn Tiến T** - Trưởng ban thanh tra Công ty Vận tải D..
(theo Giấy ủy quyền ngày 26/12/2023)

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh **Nguyễn Hữu V** - sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Đông Anh, Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa

3. Anh **Nguyễn Quý M** - sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Tối ngày 09/12/2022, Nguyễn Xuân D. (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô BKS: 19H - 022.32, trên cabin còn có bố đẻ của D. là ông Nguyễn Tiến D., sinh năm 1976 ngồi ở ghế phụ, xe ô tô của D. chờ hàng bột đá từ Yên Bái về huyện Đông Anh, Hà Nội. Khoảng 00 giờ 50 phút ngày 10/12/2022, D. điều khiển xe ô tô trên đường quốc lộ 2, hướng xã M đi xã L. Khi gần đến gầm Cầu, thuộc địa phận xã Đ, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, D. bật xi nhan bên trái và điều khiển vượt bên trái một xe ô tô con (chưa xác định được) đi phía trước cùng chiều. Khi xe vẫn đang ở làn đường ngược lại, D. đánh lái để xe dần về làn đường hướng M đi L, cùng lúc này xe mô tô BKS: 29D1 - 315.11 do chị Lữ Thị Thu T., (sinh năm 2006, trú tại Bản P, T, Quế Phong, Nghệ An) điều khiển chở Đinh Thị Thanh D., Sầm Thị Ngọc V., Sầm Thị Kim T. (cùng sinh năm 2006, trú tại Nghệ An – T., V., D. đều không đội mũ bảo hiểm) đi từ trong đường nhánh bên trái đường quốc lộ 2 chiều đường M đi L đi ra và rẽ phải vào đường quốc lộ 2 thì xảy ra va chạm bên phải đầu xe mô tô BKS: 29D1 - 315.11 với bên trái đầu xe ô tô do D. điều khiển. T. bị ngã xuống đường và bị bánh sau bên trái của xe ô tô BKS: 19H - 022.32 chèn vào đầu tử vong tại chỗ. D., V., T. bị Thương tích được người đi đường đưa đến Bệnh viện Đa khoa huyện Sóc Sơn điều trị. Tại hiện trường, người dân dùng chiếu đẩy lên người chị T.. Đến khoảng 01 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Hữu V., (sinh năm 1977, trú tại T, Xuân Nộn, Đông Anh, Hà Nội) điều khiển xe ô tô taxi BKS: 30A - 494.50 hướng L đi M đi đến do không chú ý quan sát nên đã va chạm vào vị trí nạn nhân T. nằm trên đường được đẩy chiếu, xe ô tô của anh V. đã cuốn xác nạn nhân T. cùng chiếu dưới gầm xe đi khoảng 07m thì xe dừng lại.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành pháp y tử thi nhưng gia đình nạn nhân Lữ Thị Thu T. từ chối pháp y tử thi nên chỉ khám ngoài tử thi ghi nhận các dấu vết trên thân thể nạn nhân.

Cơ quan CSĐT tiến hành cân tải trọng xe ô tô BKS: 19H - 022.32: 21.250kg/24.000kg. Tiếp nhận dữ liệu camera hành trình, đo nồng độ cồn của lái xe Nguyễn Hữu V. và ông Nguyễn Tiến D., Nguyễn Xuân D. đều kết quả: Không có nồng độ cồn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Tại km 1 + 800 đường QL2, địa phận Đường 2, Đ, Sóc Sơn, Hà Nội, đường rộng 7m00, giữa đường có vạch sơn đơn nét đứt chia hai chiều đi. Lấy mép đường bên trái chiều C => L làm chuẩn.

- Vị trí xe ô tô BKS: 19H - 022.32 đỗ trên đường QL2, chiều C => L Đo tâm trục bánh trước vào mép đường chuẩn là 4m25, tâm trục bánh sau vào là 3m90. Tại mặt lăn và chấn bùn bánh sau bên trái bám dính chất màu nâu và tế bào (máu, não nạn nhân).

- + Đo tâm trục bánh sau về hướng C 24m80 là đường bê tông rộng 4m10 hướng vào thôn P.

- + Đo tâm trục bánh sau về hướng C 17m90 là tâm vùng vỡ - vùng máu.

- Vùng vỡ - vùng máu kích thước 2m50 x 0m95, đo tâm vùng vỡ vào mép đường chuẩn là 3m00.

- Vị trí xe ô tô BKS: 30A - 494.50 đỗ trên đường QL2, đầu xe hướng c, đuôi xe hướng l. Đo tâm trục bánh trước vào mép đường chuẩn là 2m70, tâm trục bánh sau vào là 2m80. Đo tâm trục bánh sau về hướng l 26m40 là tâm trục bánh sau xe ô tô BKS: 19H - 022.32.

- Vị trí nạn nhân nằm úp, trên thân nạn nhân có cuốn chiếu nhựa dưới gầm xe ô tô BKS: 30A - 494.50, đầu nạn nhân hướng tâm đường, hai chân hướng mép đường làm chuẩn.

- Vị trí xe mô tô BKS: 29D1 - 31511 đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe hướng Phù Lỗ, đuôi xe hướng C. Đo tâm trục bánh trước vào mép đường chuẩn là 0m25, tâm trục bánh sau vào là 0m90. Đo tâm trục bánh trước xe mô tô về hướng L 26m60 là tâm trục bánh sau xe ô tô BKS: 19H - 022.32.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1808 ngày 30/12/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội, pháp y tử thi nạn nhân Lữ Thị Thu T. kết luận:

- Nguyên nhân tử vong: Đa chấn Thương, chấn Thương sọ não, chấn Thương hàm mặt nặng.

- Mẫu máu: Có Ethanol, nồng độ 83,69mg/100ml máu.

- Ma túy: Âm tính.

- Không xác định chính xác nạn nhân T. có phải người điều khiển xe mô tô không do nạn nhân bị hai lần va chạm, nên dấu vết chồng lấn lên nhau.

Tại Bản kết luận giám định số 8791/KL ngày 30/12/2022 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Dấu vết biến dạng, trượt xước, mất sơn màu trắng, bám dính chất màu đen và chất màu đỏ (dạng sơn) ở mặt trước khung kim loại phía trên bậc lên xuống bên trái ca bin xe ô tô biển số 19H - 022.32 có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, phù hợp dấu vết trượt xước, mất sơn màu đen, màu đỏ, bám dính chất màu trắng (dạng sơn) ở mặt ngoài chi tiết kim loại bắt giữ tay phanh bên phải và ốp nhựa cạnh đèn xin đường phía trước bên phải xe mô tô biển số 29D1 - 315.11.

- Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 19H - 022.32 với xe mô tô biển số 29D1 - 315.11 trên mặt đường là thuộc chiều Phú Cường đi Phù Lỗ.

- Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 30A - 494.50 với xe ô tô biển số 19H - 022.32 và xe mô tô biển số 29D1 - 315.11.

Tại bản kết luận giám định số 8768 ngày 14/02/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định đoạn video liên quan đến vụ tai nạn giao thông thu được kết luận:

- Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội Dung hình ảnh.

- Trong tệp video gửi giám định: Không xác định được có vụ tai nạn giao thông nào xảy ra hay không. Do vậy, không tiến hành xác định những phương tiện liên quan, loại xe liên quan, mang biển số bao nhiêu.

- Tại thời điểm 2022-12-10 00:49:29 (thời gian hiển thị trên hình ảnh video) xuất hiện 01 người mặc áo dài tay sáng màu (kiểu áo có mũ) điều khiển 01 xe mô tô màu đỏ (không xác định được đặc điểm, nhãn hiệu, chủng loại, biển kiểm soát), trên xe có người ngồi phía sau (không xác định được số người ngồi sau, đặc điểm nhận dạng). Không xác định được xe mô tô trên có phải là xe mô tô liên quan đến nội Dung vụ việc hay không. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của Đinh Thị Thanh D. và chị Sầm Thị Kim T., Sầm Thị Ngọc V., lời khai của bị cáo D. và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ cho thấy có đủ căn cứ để xác định nạn nhân Lữ Thị Thu T. chính là người điều khiển xe mô tô BKS: 29D1 - 315.11 chở chị Sầm Thị Ngọc V., chị Đinh Thị Thanh D. và chị Sầm Thị Kim T. thời điểm trước và trong khi xảy ra va chạm giao thông, sau tai nạn giao thông chị T. đã tử vong.

Tại bản kết luận định giá số 175/KL- HĐ ngày 12/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sóc Sơn kết luận: Phần hư hỏng cần thay thế của xe mô tô BKS: 29 D1 - 31511 có giá trị là 402.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, gia đình Nguyễn Xuân D. đã tự nguyện hỗ trợ gia đình nạn nhân T. số tiền 80.000.000đồng và nộp

100.000.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn để bồi Thường khắc phục hậu quả. Gia đình nạn nhân T. thống nhất giải quyết xong về dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Xuân D.. Công ty TNHH N.T. không yêu cầu giải quyết về phần dân sự cũng như về vấn đề bảo hiểm nên không phải giải quyết.

Tang vật chứng tạm giữ: Cơ quan CSĐT tạm giữ xe ô tô BKS: 30A - 494.50; xe ô tô BKS: 19H - 022.32; xe mô tô BKS: 29D1 - 315.11.

Quá trình điều tra xác định: Xe ô tô BKS: 19H - 022.32 là tài sản hợp pháp của Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease - Chi nhánh Hà Nội, địa chỉ: Tầng 20, tháp CEO, Lô HH2-1, đường H, phường T, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội cho Công ty TNHH N.T. thuê theo hợp đồng cho thuê tài chính số: B220130511 ngày 14/02/2022; xe ô tô BKS: 30A - 494.50 là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần vận tải D. thuê anh Nguyễn Hữu V. là lái xe. Ngày 12,15/01/2023, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu: Trả lại chiếc xe ô tô BKS: 19H - 022.32 cho Công ty TNHH N.T.; trả lại xe ô tô BKS: 30A - 494.50 cho Công ty cổ phần vận tải D.

Đối với xe mô tô BKS: 29D1 - 315.11, quá trình điều tra xác định chủ đăng ký xe là T., sinh năm 1969, tại 116 M, phường D, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội nhưng thuộc quyền quản lý, sử dụng của anh Nguyễn Quý Minh, Cơ quan CSĐT chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với anh Nguyễn Hữu V. (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe ô tô BKS: 30A - 494.50, va chạm với nạn nhân T. là khi T. đã tử vong, do thời gian ban đêm, khu vực không có đèn điện chiếu sáng, không đặt cảnh báo an toàn phía trước nạn nhân nên anh V. không có lỗi nên không xử lý với anh V. trong vụ án này.

Đối với chị Sầm Thị Ngọc V. bị Thương tích, sây sát nhẹ nên chị V. từ chối giám định Thương tích, không đề nghị gì về dân sự. Đối với chị Đinh Thị Thanh D. và chị Sầm Thị Kim T. bị Thương tích nhẹ, Cơ quan CSĐT đã xác minh tại Bệnh viện Đa khoa Sóc Sơn không có ai có thông tin như trên đến khám, điều trị tại bệnh viện. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn triệu tập nhiều lần, nhưng D., T. không đến làm việc, địa phương nơi cư trú của các chị xác định các chị không có mặt ở địa phương, hiện ở đâu làm gì địa phương không rõ; đại diện gia đình của các chị đều xác định các chị chỉ bị xây xước nhẹ nên không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân D. đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, kết luận giám định

dấu vết va chạm, biên bản ghi lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2]. Tại bản cáo trạng số 233/CT - VKS ngày 01/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Nguyễn Xuân D. về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận Nguyễn Xuân D. về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015:

+ Xử phạt Nguyễn Xuân D. từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trả lại anh Nguyễn Quý M. 01 xe mô tô BKS: 29D1 - 315.11.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội Dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 00 giờ 50 phút ngày 10/12/2022, tại đường quốc lộ 2, thuộc địa phận thôn đường 2, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, Nguyễn Xuân D. (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô BKS: 19H - 022.32 đi không đúng phần đường (vi phạm khoản 1, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ) đã va chạm với xe mô tô BKS: 29D1 - 315.11 do chị Lữ Thị Thu T. điều khiển lưu thông từ đường nhánh ra đường chính. Hậu quả chị T. tử vong tại chỗ, chị Sầm Thị Ngọc V., chị Sầm Thị Kim T., chị Đinh Thị Thanh D. bị Thương nhẹ.

Tuy nhiên, nguyên nhân vụ tai nạn cũng do một phần lỗi của chị Lữ Thị Thu T. khi tham gia giao thông rẽ từ đường nhánh ra đường chính không đảm bảo an toàn, thiếu chú ý quan sát (vi phạm khoản 23, Điều 8 Luật Giao thông đường bộ).

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Nội Dung điều luật quy định:

Điều 260. Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Hậu quả của hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, lỗi hỗn hợp (bị hại có một phần lỗi). Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[2]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi tai nạn xảy ra đã cùng gia đình thăm hỏi, động viên và bồi Thường khắc phục hậu quả cho gia đình chị T., gia đình chị T. đã nhận tiền bồi Thường không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cá có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét bị cáo chưa có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Đối với xe ô tô BKS: 19H - 022.32 là tài sản hợp pháp của Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease - Chi nhánh Hà Nội, địa chỉ: Tầng 20, tháp CEO, Lô HH2-1, đường H, phường T, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội cho Công ty TNHH N.T. thuê theo hợp đồng cho thuê tài chính số: B220130511 ngày 14/02/2022; xe ô tô BKS: 30A - 494.50 là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần vận

tải D thuê anh Nguyễn Hữu V. là lái xe. Ngày 12,15/01/2023, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu: Trả lại chiếc xe ô tô BKS: 19H - 022.32 cho Công ty TNHH N.T.; trả lại xe ô tô BKS: 30A - 494.50 cho Công ty cổ phần vận tải D là phù hợp.

Đối với xe mô tô BKS: 29D1 - 315.11 thuộc quyền quản lý, sử dụng của anh Nguyễn Quý M, chị T. tự lấy sử dụng, anh M không biết, anh M đề nghị được nhận lại nên trả lại cho anh M quản lý sử dụng.

Đối với anh Nguyễn Hữu V. (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe ô tô BKS: 30A - 494.50, va chạm với nạn nhân T. là khi T. đã tử vong, do thời gian ban đêm, khu vực không có đèn điện chiếu sáng, không đặt cảnh báo an toàn phía trước nạn nhân nên anh V. không có lỗi nên không xử lý gì với anh V. trong vụ án này.

Đối với chị Sầm Thị Ngọc V. bị Thương tích, sây sát nhẹ nên chị V. từ chối giám định Thương tích, không đề nghị gì về dân sự. Đối với chị Đinh Thị Thanh D. và chị Sầm Thị Kim T. bị Thương tích nhẹ, Cơ quan CSĐT đã xác minh tại Bệnh viện Đa khoa Sóc Sơn không có ai có thông tin như trên đến khám, điều trị tại bệnh viện. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn triệu tập nhiều lần, nhưng chị D., chị T. không đến làm việc, địa phương nơi cư trú của các chị xác định các chị không có mặt ở địa phương, hiện ở đâu làm gì địa phương không rõ; đại diện gia đình của các chị đều xác định các chị chỉ bị xây xước nhẹ nên không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không phải giải quyết trong vụ án này và giành quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác cho các chị nếu có yêu cầu là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Phía bị cáo bồi Thường cho gia đình bị hại T. số tiền 180.000.000 đồng. Gia đình chị T. nhất trí nhận số tiền bồi Thường, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không phải giải quyết.

Trong số tiền 180.000.000 đồng bị cáo bồi Thường cho gia đình bị hại T. thì gia đình chị T. đã nhận 80.000.000 đồng còn 100.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn nên gia đình chị T. có quyền nhận số tiền 100.000.000 đồng này.

[5]. **Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6]. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của chị Lữ Thị Thu T., người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Lữ Thị Thu T., bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đủ quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 106; 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Nguyễn Xuân D. 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả lại anh Nguyễn Quý Minh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu sơn đỏ đen BKS: 29D1 - 315.11, số khung BY421185, số máy HC12E-3221383.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2023 Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Ông Lữ Văn H., bà Lô Thị H. được nhận số tiền 100.000.000 đồng do Nguyễn Văn D. nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, Hà Nội theo biên lai thu tiền số AA/2020/0004601 ngày 04/01/2023 và biên lai thu tiền số AA/2020/0004603 ngày 09/01/2023.

Dành quyền khởi kiện về việc bồi Thường dân sự cho chị Sầm Thị Ngọc V., ông Sầm Văn S., bà Lương Thị L, chị Đinh Thị Thanh D., ông Đinh Văn S, bà Hà Thị L, chị Sầm Thị Kim T., ông Sầm Văn Cường, bà Hà Thị L bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của chị Lữ Thị Thu T., bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp của mình.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Nguyệt

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- THADS huyện Sóc Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bích Nguyệt